

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành  
Đường liên ấp Phú An - ấp Phú Hòa, xã Phú Thịnh, huyện Tam Bình**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng, ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng, ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP, ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP, ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP, ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;*

*Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC, ngày 11/11/2021 quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 567/TTr-STC ngày 20/12/2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Đường liên ấp Phú An - ấp Phú Hòa, xã Phú Thịnh, huyện Tam Bình với các nội dung cụ thể như sau:

- Tên dự án: Đường liên ấp Phú An - ấp Phú Hòa, xã Phú Thịnh, huyện Tam Bình.
- Địa điểm thực hiện: Xã Phú Thịnh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Tam Bình.
- Thời gian khởi công: năm 2021.
- Thời gian hoàn thành: năm 2022.

**Điều 2. Kết quả đầu tư**

1. Chi phí đầu tư:

*Đơn vị tính: đồng*

| Nội dung                        | Dự toán               | Giá trị quyết toán    |
|---------------------------------|-----------------------|-----------------------|
| 1                               | 2                     | 3                     |
| <b>Tổng số</b>                  | <b>21.735.799.197</b> | <b>16.748.582.600</b> |
| 1. Chi phí Bồi thường, HT & TĐC | 7.000.000.000         | 5.972.941.753         |

| Nội dung                          | Dự toán        | Giá trị quyết toán |
|-----------------------------------|----------------|--------------------|
| 1                                 | 2              | 3                  |
| 2. Chi phí Xây dựng               | 11.245.352.546 | 9.517.742.028      |
| 3. Chi phí Thiết bị               | -              | -                  |
| 4. Chi phí Quản lý dự án          | 263.238.050    | 211.052.809        |
| 5. Chi phí Tư vấn đầu tư xây dựng | 1.072.067.495  | 894.382.838        |
| 6. Chi phí Khác                   | 179.159.361    | 152.463.172        |
| 7. Chi phí Dự phòng               | 1.975.981.745  | -                  |

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

| Nguồn                                                                                                                                                                        | Tổng mức đầu tư       | Thực hiện             |                       |                           |                     |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|---------------------------|---------------------|
|                                                                                                                                                                              |                       | Giá trị quyết toán    | Đã thanh toán         | Số vốn còn được giải ngân | Số vốn phải thu hồi |
| 1                                                                                                                                                                            | 2                     | 3                     | 4                     | 5 = 3 - 4                 | 6 = 4 - 3           |
| <b>Tổng số</b>                                                                                                                                                               | <b>21.735.799.197</b> | <b>16.748.582.600</b> | <b>15.910.856.704</b> | <b>837.725.896</b>        | <b>-</b>            |
| Vốn Ngân sách Nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới hỗ trợ chi phí xây dựng; phần còn lại sử dụng vốn ngân sách huyện Tam Bình; Trong đó: | 21.735.799.197        | 16.748.582.600        | 15.910.856.704        | 837.725.896               | -                   |
| Vốn Ngân sách trung ương                                                                                                                                                     | 11.200.000.000        | 1.254.000.000         | 1.254.000.000         | -                         | -                   |
| Vốn Ngân sách tỉnh                                                                                                                                                           |                       | 8.263.742.028         | 8.132.274.184         | 131.467.844               | -                   |
| Vốn Ngân sách huyện Tam Bình                                                                                                                                                 |                       | 7.230.840.572         | 6.524.582.520         | 706.258.052               | -                   |

3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

| Nội dung            | Thuộc chủ đầu tư quản lý |                 | Giao đơn vị khác quản lý |                 |
|---------------------|--------------------------|-----------------|--------------------------|-----------------|
|                     | Giá trị thực tế          | Giá trị quy đổi | Giá trị thực tế          | Giá trị quy đổi |
| 1                   | 2                        | 3               | 4                        | 5               |
| <b>Tổng số</b>      | <b>-</b>                 | <b>-</b>        | <b>16.748.582.600</b>    | <b>-</b>        |
| 1. Tài sản dài hạn  | -                        | -               | 16.748.582.600           | -               |
| 2. Tài sản ngắn hạn | -                        | -               | -                        | -               |

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: **Không**.

4.1- Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng:

4.2- Chi phí không tạo nên tài sản:

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: **Không**.

**Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan.**

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư dự án công trình là:

*Đơn vị tính: đồng*

| <b>Nguồn</b>                                                                                                                                                       | <b>Số tiền</b> | <b>Ghi chú</b> |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------|
| <b>1</b>                                                                                                                                                           | <b>2</b>       | <b>3</b>       |
| Vốn Ngân sách Nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới hỗ trợ chi phí xây dựng; phần còn lại sử dụng vốn ngân sách huyện Tam Bình. | 16.748.582.600 |                |

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 13/5/2024:

+ Nợ phải thu: 0 đồng.

+ Nợ phải trả: 837.725.896 đồng.

Các khoản phải thu, phải trả của từng đơn vị chi tiết tại báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán.

2. Trách nhiệm của các đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

*Đơn vị tính: đồng*

| <b>Tên đơn vị tiếp nhận tài sản</b>     | <b>Tài sản dài hạn / cố định</b> | <b>Tài sản ngắn hạn</b> |
|-----------------------------------------|----------------------------------|-------------------------|
| <b>1</b>                                | <b>2</b>                         | <b>3</b>                |
| Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Tam Bình | 16.748.582.600                   | -                       |

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Phối hợp cùng chủ đầu tư thực hiện các thủ tục thanh, quyết toán dự án theo quy định.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Theo quy định.

5. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Tam Bình và Sở Tài chính chịu trách nhiệm toàn diện đối với số liệu trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quyết toán, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Vĩnh Long, Chủ tịch UBND huyện Tam Bình, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Tam Bình, Trưởng Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Tam Bình, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này;

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Phòng KT-NV;
- Lưu: VT, 135.KTNV.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**